

BÀI 3: THỰC HIỆN TÍNH TOÁN TRÊN TRANG TÍNH

1. Sử dụng công thức để tính toán

<i>Phép toán</i>	<i>Kí hiệu toán</i>	<i>Kí hiệu trong Excel</i>	<i>Ví dụ trong Excel</i>
Cộng	+	+	4+7
Trừ	-	-	16-8
Nhân	x	*	6*5
Chia	:	/	25/5
Lũy thừa	a^2	$\wedge$	3^2
Phần trăm	%	%	100%

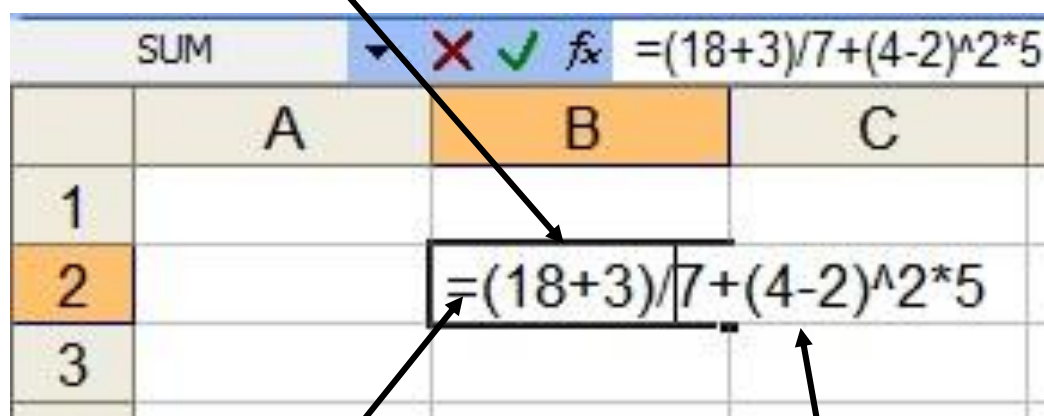
 Thứ tự ưu tiên các phép toán:

1. Dấu ngoặc ()
2. Lũy thừa (^)
3. Phép nhân (*), phép chia (/).
4. Phép cộng (+), phép trừ (-)

2. Nhập công thức

1. Chọn ô cần nhập công thức

4. Nhấn Enter hoặc nháy nút  để kết thúc



	A	B	C
1			
2		$= (18+3)/7+(4-2)^2*5$	
3			

2. Gõ dấu =

3. Nhập công thức

Lưu ý: gõ dấu = trước khi nhập công thức

VD: nhập các công thức sau vào Excel rồi nhấn Enter để xem kết quả

a. $5+2^3-(3-2)*4$

b. $50/5*100\%$

3. Sử dụng địa chỉ trong công thức

* Địa chỉ của một ô tính là cặp tên cột và tên hàng

VD: ô B4 được chọn nằm ở cột B và hàng thứ 4

	A	B	C
1			
2			
3			
4			

VD: nhập giá trị vào các ô sau và tính giá trị ở cột C:

	A	B	C
1	10	25	=A1+B1
2	7	4	=A1*B1

Lợi ích sử dụng địa chỉ trong công thức:

- Giúp thực hiện nhanh và chính xác
- Khi thay đổi giá trị dữ liệu trong ô tính thì kết quả tự động cập nhật